

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 84/2026/HS-ST
Ngày 10-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lý Quang Minh;
- Ông Đèo Văn Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ A Thái - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chữ - Kiểm sát viên.

Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký phiên tòa tiến hành tổ tụng tại điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lai Châu.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lai Châu, mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2026/TLST-HS, ngày 28 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2026/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mào T**, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 06/01/1993, tại tỉnh Lai Châu; số CCCD: 012093000538; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Bản C, xã L, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Mào Chí N, sinh năm 1957; mẹ đẻ: Lò Thị N1, sinh năm 1963; gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ 04; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 13/2022/QĐTA, ngày 05/5/2022, của Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Mào T bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn áp dụng là 18 tháng. Ngày 09/11/2023, Mào Trung P chấp hành xong quyết định. Tính đến ngày thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là ngày 17/10/2025, Mào Trung Phong chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/11/2025 đến nay, tại Phân trại Tạm giam P - Công an tỉnh L. Bị cáo tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần tại Phân trại Tạm giam P - Trại Tạm giam Công an tỉnh L, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mào T là người nghiện chất ma túy, tham gia điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế (M) tại Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm Y tế N2, tỉnh Lai Châu, từ ngày 27/3/2024. Đến ngày 14/9/2025, P tự ý chấm dứt điều trị, bị đưa ra khỏi chương trình điều trị Methadone. Sau đó, P bỏ đi làm thuê tại tỉnh Thái Nguyên. Khoảng 15 giờ, ngày 10/10/2025, tại phường P, tỉnh Thái Nguyên, P mua được 01 gói Heroine của một người không rõ nhân thân, lai lịch. Mua được H, P bắt xe khách đi về nhà tại bản C, xã L, tỉnh Lai Châu. Tại nhà của mình, P đã nhiều lần lấy gói Heroine mua được ra để sử dụng bằng hình thức hít, đến ngày 17/10/2025 thì P sử dụng hết số Heroine đó. Ngày 21/10/2025, Công an xã L kiểm tra ma túy trong nước tiểu của Mào T, kết quả dương tính.

Tại Bản kết luận giám định số: 2863/KL-KTHS, ngày 24/10/2025, của Phòng K Công an tỉnh P, kết luận: Trong nước tiểu của Mào Trung Phong tìm thấy chất ma túy, loại: Morphine. Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể con người.

Tại bản Cáo trạng số: 83/CT-VKSKV3, ngày 27 tháng 01 năm 2026, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lai Châu đã truy tố bị cáo Mào Trung P về tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lai Châu giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Mào Trung P phạm tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm d khoản 1 Điều 256a; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Mào Trung P từ 02 (Hai) năm, 01 (Một) tháng đến 02 (Hai) năm, 07 (Bảy) tháng tù. Về án phí, bị cáo được miễn nộp tiền án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Mào Trung P đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung các biên bản làm việc, kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Mào T đang trong thời hạn 02 năm, kể từ khi tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm Y tế N2, tỉnh Lai Châu. Ngày 17/10/2025, tại nhà ở của P, thuộc bản C, xã L, tỉnh Lai Châu, Mào T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về phòng, chống ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy và nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 85/CT-VKSKV3, ngày 27/01/2026, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lai Châu đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo vào ngày 10/10/2025, bị cáo khai không biết rõ nhân thân, lai lịch cụ thể. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xác minh, xử lý trong vụ án này.

Quá trình điều tra, Mào Trung P khai đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có căn cứ để xác định bị cáo phạm tội 02 lần trở lên.

Tại Quyết định số: 13/2022/QĐTA, ngày 05/5/2022, của Tòa án nhân dân huyện nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Mào T bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 09/11/2023, Mào Trung P chấp hành xong quyết định. Tuy nhiên, theo kết quả điều tra, xác minh tại Ủy ban nhân dân xã L thì sau khi Mào Trung Phong chấp hành xong quyết định trên, trở về địa phương sinh sống, Ủy ban nhân dân xã không ra quyết định quản lý sau cai nghiện đối với Mào Trung P nên không có căn cứ xác định bị cáo thuộc trường hợp đang trong thời

gian quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội lần này, Mào T chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để đảm bảo công tác phòng ngừa chung. Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không có.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy bị cáo sử dụng hết, 01 mảnh giấy bạc và 01 chiếc bật lửa ga bị cáo dùng để sử dụng ma túy, sau khi sử dụng xong, bị cáo đã vứt bỏ. Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí nên cần cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều: 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo Mào Trung P phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Mào Trung P: 02 (Hai) năm, 04 (Bốn) tháng tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 10/11/2025.

2. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực 3 - Lai Châu;
- CA tỉnh Lai Châu (CQĐT, THAHS, phân trại tạm giam Phong Thổ);
- Phòng THADS khu vực 3 - Lai Châu;
- Công an xã Lê Lợi;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh